

Bản án số: 90/2023/HS-ST

Ngày: 28-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thạch Cương;

2. Ông Trần Hữu Thiện

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát Huyện D, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Tuấn K - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trường THCS C, ấp B, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Công M, sinh năm 1988, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T, xã T, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Thái B, sinh năm 1969 và bà Phan Thị N, sinh năm 1970; chưa có vợ con; tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2009/HS-ST ngày 07-5-2009, Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh căn cứ điểm c khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, tuyên phạt bị cáo M 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. **Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19-11-2011, chưa xóa án tích.**

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 279/2015/HS-ST ngày 29-9-2015, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, tuyên phạt bị cáo M 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. **Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23-01-2019, chưa xóa án tích.**

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2019/HS-ST ngày 27-8-2019, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã T), tỉnh Tây Ninh căn cứ điểm g khoản

2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2017, tuyên phạt bị cáo M 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17-10-2022, chưa xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-7-2023 và chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Công M là người nghiện ma túy và đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích. Khoảng 08 giờ, ngày 25-7-2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên M đón xe buýt đến khu vực chợ V thuộc huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, mua của người tên H không rõ lý lịch 04 bịch ma túy với số tiền 1.500.000 đồng cất giấu vào bóp da để trong túi quần, rồi đón xe buýt về nhà. Đến 17 giờ 10 phút, ngày 26-7-2023, M mang theo 04 bịch ma túy cất giấu trong người, rồi đi bộ đến nhà của Đỗ Quốc T thuộc ấp T, xã T, huyện D, thì bị Công an Huyện D kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ trong bóp da trong túi quần của M 04 bịch nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M).

Quá trình điều tra, M đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số: 1172 ngày 27-7-2023 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 04 bịch nylon màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,5275 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 1172 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T1, trợ lý giám định viên Nguyễn Văn Đ và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh T, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng 0,3964 gam.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện M không có sở hữu tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại Cáo trạng số: 77/CT-VKSDMC ngày 07-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Công Minh về tội về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Công M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Công M từ 05 năm – 05 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 1172 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T1, trợ lý giám định viên Nguyễn Văn Đ và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh T, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng 0,3964 gam.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện D; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Vào ngày 26-7-2023, tại ấp T, xã T, huyện D, Lê Công M đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,5275 gam để sử dụng thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, thời gian địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, kết luận giám định chất ma túy và phù hợp với lời khai của những người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Công M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tái phạm nguy hiểm nên Cáo trạng số: 79/CT-VKSDMC ngày 13-11-2023

của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất rất nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo, và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã tái phạm nguy hiểm nhưng lại tiếp tục phạm tội.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy chứa trong 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 1172 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T1, trợ lý giám định viên Nguyễn Văn Đ và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh T, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng 0,3964 gam, là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Từ những nhận định trên, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Công M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Công M 05 (năm) tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-7-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 1172 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T1, trợ lý giám định viên Nguyễn Văn Đ và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh T, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng 0,3964 gam.

Hiện nay, Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu đang quản lý vật chứng trên.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Công M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tiếp theo ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS Huyện DMC;
- Công an Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Như Sơn